

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày: 06-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Thành Luân.

Bà Huỳnh Thị Lệ Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16.1/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Anh L; sinh năm: 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: đường D, Phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Đ và bà: Nguyễn Thị H; tiền án: Không; tiền sự: 01 (ngày 02/4/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 3 quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 40/QĐ-TA); nhân thân: Không tốt; bị bắt giữ ngày: 04/11/2019.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

1/Ông Đào Tấn V – Sinh năm: 1985 (có mặt).

Địa chỉ: 40/1B đường Nguyễn Giản Thanh, Phường 15, Quận 10, TP.HCM.

2/Ông Hoàng Minh T – Sinh năm: 1994 (có mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường K, Quận D, TP.HCM.

3/Ông Huỳnh Trung M – Sinh năm: 1966.

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Phạm Thanh Thu H – Sinh năm: 1980 (có mặt).

Cùng địa chỉ: 163/15/16 đường Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10, TP.HCM.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Ông Phạm Văn T – Sinh năm: 1958 (có mặt).

Địa chỉ: 686/72/42 đường CMT8, Phường 11, Quận 3, TP.HCM.

2/Bà Hoàng Nhật U – Sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: 79/18 đường Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/10/2019, Hoàng Anh L điều khiển xe mô tô BS: 59F1-376.52 đi qua nhiều tuyến đường tìm xe ô tô (không người trông coi) để trộm cắp logo của ô tô bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi đang lưu thông trên đường Nguyễn Giản Thanh thì L phát hiện trước nhà 40/1-3 đường Nguyễn Giản Thanh, Phường 15, Quận 10 có để chiếc xe ô tô Mazda BS: 51G-553.26 của anh Đào Tấn V (không người trông coi), L liền vòng ra phía sau ô tô rồi dừng xe lại, dùng cây sủi có lưỡi bằng kim loại mang theo tháo được 01 logo có chữ “MAZDA3” và 01 logo có chữ “SKYACTIV” cất vào ba lô rồi lên xe bỏ đi. Khi đến trước số 156/76 đường Tô Hiến Thành, Phường 15, quận 10, L thấy chiếc xe ô tô Toyota Camry BS: 72A-366.59 của anh Hoàng Minh T (không người trông coi) liền cho xe áp sát phía sau ô tô, dùng cây sủi tháo được 01 logo màu trắng có chữ “2.5Q” cho vào ba lô rồi đi tiếp (hành vi này đã được camera ghi hình). Khoảng 05 phút sau, khi đến trước số 163/15/16 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10, L thấy chiếc xe Toyota Inova BS: 59F1-376.52 của ông Huỳnh Trung M đậu trước địa chỉ trên nhưng không người trông coi, liền điều khiển xe áp sát vào đầu ô tô, dùng tua vít tháo logo Toyota và 02 hốc đèn sương mù phía trước. Theo L khai đã mang số tài sản trộm được đến để trước tiệm mua bán linh kiện ô tô Minh Quang, số 200 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5 để chiều tối cùng ngày sẽ quay lại bán.

Sau khi phát hiện bị mất logo xe Toyota Camry, anh Hoàng Minh T đã xem lại camera và nhận dạng được L. Khi L đang điều khiển xe mô tô trên đường Hòa Hưng thì bị anh T phát hiện đưa về công an Phường 15, Quận 10 lập biên bản. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Qua xác minh, tại tiệm mua bán linh kiện ô tô Minh Quang, số 200 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5 không gắn camera quan sát, chủ tiệm khai trong ngày 01/11/2019 không phát hiện có bịch nylon đựng các logo của ô tô trước cửa tiệm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 922/KL-ĐGTS ngày 08/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 xác định:

- 01 logo Mazda 3 màu trắng; 01 logo chữ “Skycativ” màu trắng của xe ô tô Mazda 3 (tài sản không thu hồi được) do anh Đào Tấn V làm chủ sở hữu, có trị giá 800.000 đồng.

- 01 logo Toyota màu trắng; 01 logo chữ số “2.5” và 01 logo chữ “Q” của xe ô tô Toyota Camry (tài sản không thu hồi được) do anh Hoàng Minh T làm chủ sở hữu, có trị giá 1.290.000 đồng.

- 01 logo Toyota màu trắng; 01 đế nhựa logo galang trước màu đen; 02 ốp hộp đèn sương mù cản trước của xe ô tô Toyota Inova (tài sản không thu hồi được) do ông Huỳnh Trung M làm chủ sở hữu có trị giá 1.803.200 đồng.

Tổng các tài sản nêu trên có giá 3.893.200 đồng.

Ngày 03/11/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 quyết định khởi tố điều tra đối với Hoàng Anh L về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ: 01 ba lô màu đen, 01 cây sủi lưỡi bằng kim loại dài 10 cm có cán nhựa màu xanh lá - vàng, 01 cây tua vít dầu đẹp dài 17 cm cán màu vàng – xanh, 01 cây cờ lê 02 đầu dài (một đầu dài 12cm, một đầu dài 14cm), 01 cây tuýp mở khóa hình chữ L dài 13cm bằng kim loại, 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 Việt Nam đồng là tài sản cá nhân của L.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio biển số: 59F1-376.52 là phương tiện L dùng đi trộm cắp. Qua xác minh, chiếc xe trên do ông Phạm Văn T đứng tên sở hữu nhưng đã bán lại cho chị Hoàng Nhật U (cháu của Hoàng Anh L). Ngày 01/11/2019, chị Uyên cho L mượn xe để chạy xe ôm. Việc L sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội, chị Uyên không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Uyên.

Về phần dân sự: Anh Đào Tấn V yêu cầu L bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 800.000 đồng. Anh Hoàng Minh T yêu cầu L bồi thường trị giá tài

sản bị chiếm đoạt là 1.290.000 đồng. Ông Huỳnh Trung M yêu cầu L bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.803.200 đồng.

Tại Cáo trạng truy tố số 20/CT-VKS ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Hoàng Anh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; về phía bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vẫn giữ nguyên lời khai và ý kiến của mình như trong quá trình điều tra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại và các bị hại đã có đơn bãi nại) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, b, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Hoàng Anh L từ 09 tháng đến 12 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.
- Ý kiến của bị hại: Không có ý kiến gì, xin bãi nại cho bị cáo.
- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không có ý kiến gì.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người

tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với nội dung ghi hình camera, biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ được, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo thực hiện liên tục và kế tiếp nhau về mặt thời gian nhiều hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại có giá trị tổng cộng là: 800.000 đồng + 1.290.000 đồng + 1.803.200 đồng = 3.893.200 đồng; nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; ngoài ra bị cáo còn có đặc điểm nhân thân: ngày 02/4/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 3 quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 40/QĐ-TA; nhưng bị cáo không lấy làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy các hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối

với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại và các bị hại đã có đơn bãi nại; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i, b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Không có gì để Tòa giải quyết.

Về vật chứng:

Đối với: 01 ba lô màu đen, 01 cây sủi lười bằng kim loại dài 10 cm có cán nhựa màu xanh lá - vàng, 01 cây tua vít dầu đẹp dài 17 cm cán màu vàng – xanh, 01 cây cờ lê 02 đầu dài (một đầu dài 12cm, một đầu dài 14cm), 01 cây tuýp mở khóa hình chữ L dài 13cm bằng kim loại; không đáng giá trị; vậy căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 Việt Nam đồng, là tài sản cá nhân của L; vậy xem xét giao trả lại cho bị cáo L.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hoàng Anh L;

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 ba lô màu đen, 01 cây sủi lười bằng kim loại dài 10 cm có cán nhựa màu xanh lá - vàng, 01 cây tua vít dầu đẹp dài 17 cm cán màu vàng – xanh,

01 cây cờ lê 02 đầu dài (một đầu dài 12cm, một đầu dài 14cm), 01 cây tuýp mở khóa hình chữ L dài 13cm bằng kim loại.

- Trả lại bị cáo Hoàng Anh L: 01(một) tờ tiền mệnh giá 500.000 (năm trăm ngàn) Việt Nam đồng

(Tình trạng tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/02/2020 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo L chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (6)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật